TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1472/2017/QĐHNGĐ-ST	*Quận 3, ngày 04 tháng 12 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1282/2017/TLST-HNGĐ ngày 27/10/2017, giữa:

Người yêu cầu: - Ông Trương Quang A, sinh năm 1982'.

Địa chỉ: Số 123 đường M, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 234 đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Ông Trương Quang A và bà Nguyễn Thị Vân A tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2009 theo giấy chứng nhận kết hôn số 35/2009, quyển số 01/P.TT, do Ủy ban nhân dân Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/2/2009.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trương Quang A và bà Nguyễn Thị Vân A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Có 01 con chung là Trương Bách N (sinh ngày 31/7/2009).

- Giao con chung là Trương Bách N (sinh ngày 31/7/2009) cho bà Nguyễn Thị Vân A trực tiếp giữ nuôi.

- Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

- Ông Trương Quang A được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3. Về lệ phí sơ thẩm: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Trương Quang A và bà Nguyễn Thị Vân A phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0019588 ngày 27/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông Trương Quang A và bà Nguyễn Thị Vân A đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND P.N-Q.P;

(để biết)

- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;

(để thi hành)

- Lưu: HS, VP (Quân).

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thị Mỹ Ngọc